TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày: 13-5-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Yên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tuyết
Ông Huỳnh Minh Rảnh

Thư ký phiên tòa: Ông Quãng Thanh Trung, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Võ Tấn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2021/TLST-HS, ngày 04 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Việt P, sinh năm 1985 tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Khóm 3, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1959 và bà Trần Thị L, sinh năm 1960; có vợ tên Lâm Mọng và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 19/11/2020, đến ngày 03/02/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh đến nay; bị cáo có mặt.

2. Nguyễn Văn S, sinh năm 1986 tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Ấp Bãi V, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1954 và bà Lê Thị T, sinh năm 1955; có vợ tên Dương Thị Ngọc D và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần *(ngày 17/7/2017, bị Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 10.000.000 đồng, đã nộp tiền xong ngày*

07/5/2021); bị bắt tạm giam từ ngày 20/11/2020, đến ngày 03/02/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh đến nay; bị cáo có mặt.

3. Phan Thế A *(tên gọi khác: N)*, sinh năm 1984 tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Ấp C, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Nuôi trồng thủy sản; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn K *(đã chết)* và bà Trương Thị T *(đã chết)*; có vợ tên Nguyễn Thị N và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 19/11/2020, đến ngày 03/02/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh đến nay; bị cáo có mặt.

4. Nguyễn Trường V *(tên gọi khác: T)*, sinh năm 1990 tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Khóm 3, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1960 và bà Dương Thị H, sinh năm 1959; chưa có vợ và con; tiền án: 01 lần *(ngày 23/7/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xử phạt số tiền 20.000.000 đồng về tội đánh bạc, đến nay chưa chấp hành xong)*; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 19/11/2020, đến ngày 03/02/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh đến nay; bị cáo có mặt.

5. Nguyễn Phú L, sinh năm 1988 tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Khóm 3, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1959 và bà Trần Thị L, sinh năm 1960; có vợ tên Lâm Thị T và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần *(ngày 20/5/2019, bị công an huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng, đã nộp tiền xong ngày 10/5/2021)*; bị bắt tạm giam từ ngày 19/11/2020, đến ngày 03/02/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh đến nay; bị cáo có mặt.

Người làm chứng:

+ Anh Huỳnh Văn T, sinh năm 1982, vắng mặt không có lý do.
+ Anh Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1988, vắng mặt không có lý do.
+ Anh Phạm Thanh H, sinh năm 1986, có đơn xin xét xử vắng mặt.
+ Anh Lê Đình P1, sinh năm 1988, có đơn xin xét xử vắng mặt.
Cùng nơi cư trú: Khóm 3, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.
+ Anh Trần Thanh N, sinh năm 1984, có mặt.
Nơi cư trú: Khóm 5, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.
+ Ông Trương Văn O, sinh năm 1969, có đơn xin xét xử vắng mặt.
Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.
+ Anh Trần Quốc T3, sinh năm 1981, có mặt.
Nơi cư trú: Ấp Đ, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 50 phút ngày 31/10/2020, tại khu đất trống thuộc ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh, công an huyện Duyên Hải bắt quả tang Nguyễn Việt P đang làm trọng tài cho các con bạc tham gia cá cược đá gà ăn thua bằng tiền. Qua điều tra, xác minh làm rõ hành vi của các bị cáo như sau:

Do đã hẹn trước nên vào khoảng 12 giờ ngày 31/10/2020, Nguyễn Văn S đem hai con gà trống đá đến điểm đá gà ăn thua bằng tiền do Nguyễn Việt P tổ chức. P là người cung cấp cựa gà, băng keo để quấn cựa vào chân gà, cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa loại 05 kg để cân trạng gà, một tấm nhựa để chắn thả gà phân định thắng thua, chuẩn bị sân bãi để phục vụ đá gà ăn thua bằng tiền. Đồng thời, P làm trọng tài và người trung gian nhận chung chi tiền ăn thua cho hai bên tham gia đá gà, những người tham gia đá gà ăn thua phải thông qua P để P thu tiền xâu tiền đá gà trong sổ và ngoài sổ *(10% số tiền đá trong sổ và 5% số tiền đá ngoài sổ).* Do có nhiều người tham gia nên P kêu Phan Thế A, Nguyễn Trường V và Nguyễn Phú L nhận tiền đá gà của những người tham gia chơi đá gà rồi giao lại cho P để P đứng ra đá ăn thua với S *(tiền xâu thu được P chia ra cho A, V và L)*. Những người đá gà ăn thua bằng tiền không đá trực tiếp ăn thua với S mà muốn đá gà được thì phải thông qua A, V và L. Đồng thời, A, V và L cũng không đá gà trực tiếp ăn thua với S mà phải thông qua P, P là người đá gà trực tiếp ăn thua với S. Khi có kết quả thắng thua, nếu bên gà của P thua thì những người chơi đá gà theo bên gà của P thua đưa tiền cho A, V, L; sau đó A, V, L đưa tiền cho P để P lấy tiền xâu rồi đưa tiền thắng cho S. Ngược lại, nếu gà của P thắng thì P nhận tiền từ S rồi P lấy tiền xâu; sau đó P đưa tiền thắng cho A, V, L để A, V và L đưa tiền cho những người theo gà của P.

Kết quả trận gà của S và P như sau: Gà trống chuối trọng lượng 3,5kg của S đá với gà trống điều trọng lượng 3,4kg của P, gà của S chấp đá với tỷ lệ 10 ăn 9 *(tức 1.000.000 đồng đánh bạc nếu S thắng thì thắng được 900.000 đồng, còn S thua thì thua đủ số tiền 1.000.000 đồng)*. Trận gà này, S và P thống nhất đánh bạc với số tiền trong sổ 2.000.000 đồng do P trực tiếp thắng thua với S. Tiếp đó, P kêu V, A và L nhận tiền của những người đánh bạc ngoài sổ theo bên gà điều của P rồi giao lại cho P để P trực tiếp đánh bạc ăn thua bằng tiền với S. Sau đó, Nguyễn Trường V nhận số tiền đánh bạc của những người tham gia đá bên gà của P được số tiền 32.000.000 đồng, bao gồm: Trương Văn O, sinh năm 1969, ngụ ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh số tiền 2.000.000 đồng do L nhận rồi chuyển qua cho V; Huỳnh Văn T1, sinh năm 1982, ngụ khóm 3, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh số tiền 5.000.000 đồng; Nguyễn Thanh T2, sinh năm 1988, ngụ khóm 3, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh số tiền 3.000.000 đồng; một người tên Châu ở xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh số tiền 2.000.000 đồng; số tiền 20.000.000 đồng V nhận cá cược của nhiều đối tượng khác tham gia đánh bạc nhưng không biết là những

ai. Phan Thế A nhận số tiền đánh bạc của những người tham gia đánh bạc theo bên gà của Phục được số tiền 40.000.000 đồng, bao gồm: Lê Đình P1, sinh năm 1988, ngụ khóm 3, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh số tiền 5.000.000 đồng; Phạm Thanh H, sinh năm 1986, ngụ khóm 3, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh số tiền 5.000.000 đồng; Trần Thanh N, sinh năm 1984, ngụ khóm 3, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh số tiền 4.000.000 đồng; một người thanh niên bạn của P nhưng A không biết tên và địa chỉ số tiền 10.000.000 đồng; còn lại số tiền 16.000.000 đồng do V nhận cá cược của nhiều đối tượng khác tham gia đánh bạc chuyển qua cho A nhưng A không biết là những ai. Nguyễn Phú L nhận số tiền đánh bạc của những người tham gia đánh bạc theo bên gà của P được số tiền 8.000.000 đồng, bao gồm: L trực tiếp tham gia với số tiền 4.000.000 đồng và số tiền 4.000.000 đồng nhận cá cược của một người thanh niên nhưng không biết tên, địa chỉ. Tổng số tiền đánh bạc ngoài sổ P nhận từ V, A và L là 80.000.000 đồng. Lúc này, P đánh bạc ăn thua bằng tiền với S, tổng cộng số tiền 82.000.000 đồng, trong đó, thắng thua trong sổ số tiền 2.000.000 đồng, thắng thua ngoài sổ số tiền 80.000.000 đồng. Sau khi P và Sáng thống nhất số tiền đánh bạc, bên gà của P do Phạm Thanh H quấn cựa và thả gà, bên gà của S do Trần Quốc T3, sinh năm 1981, ngụ ấp Đ, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh quấn cựa, S thả gà.

Kết quả trận gà này phía bên gà của P thua nên Nguyễn Trường V thu số tiền 28.800.000 đồng, bao gồm: Trương Văn O số tiền 1.800.000 đồng do nhận rồi chuyển qua cho V; Huỳnh Văn T1 số tiền 4.500.000 đồng; Nguyễn Thanh T2 số tiền 2.700.000 đồng; một người tên C số tiền 1.800.000 đồng; số tiền 18.000.000 đồng nhận cá cược của nhiều đối tượng khác tham gia đánh bạc nhưng không biết là những ai. Phan Thế A thu số tiền 36.000.000 đồng, bao gồm: Lê Đình P1 số tiền 4.500.000 đồng; Phạm Thanh H số tiền 4.500.000 đồng; Trần Thanh N số tiền 3.600.000 đồng; một người thanh niên bạn của P nhưng không biết tên và địa chỉ số tiền 9.000.000 đồng; còn lại số tiền 14.400.000 đồng do V nhận cá cược của nhiều đối tượng khác tham gia đánh bạc chuyển qua cho A nhưng A không biết là những ai. Nguyễn Phú L thu số tiền 7.200.000 đồng, bao gồm: L trực tiếp tham gia với số tiền 3.600.000 đồng và số tiền 3.600.000 đồng nhận cá cược của một người thanh niên nhưng không biết tên, địa chỉ. Số tiền mà V, A, L thu từ những người đánh bạc theo bên gà của P là 72.000.000 đồng đưa cho P và P lấy 1.800.000 đồng của P để chung cho S. Tổng số tiền theo tỷ lệ thỏa thuận đánh bạc *(10 ăn 9)* mà P phải chung cho S là 73.800.000 đồng *(đá trong sổ số tiền 2.000.000 đồng, S thắng được 1.800.000 đồng; ngoài sổ số tiền 80.000.000 đồng, S thắng được 72.000.000 đồng)*. Do là người hẹn gà và làm trọng tài nên P lấy tiền xâu số tiền tổng cộng 3.700.000 đồng *(100.000 đồng đối với số tiền thắng trong sổ 1.800.000 đồng và 3.600.000 đồng đối với số tiền thắng ngoài sổ 72.000.000 đồng).* Sau khi đã lấy tiền xâu P chung cho S số tiền 70.100.000 đồng.

Như vậy, số tiền đánh bạc chịu trách nhiệm hình sự trong trận gà này cụ thể như sau: Nguyễn Văn S chịu trách nhiệm số tiền 155.800.000 đồng; Nguyễn Việt P chịu

trách nhiệm số tiền 73.800.000 đồng; Nguyễn Trường V chịu trách nhiệm số tiền 28.800.000 đồng; Phan Thế A chịu trách nhiệm số tiền 36.000.000 đồng; Nguyễn Phú L chịu trách nhiệm hình sự số tiền 7.200.000 đồng.

Ngày 16/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải tỉnh Trà Vinh ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Việt P, Nguyễn Văn , Phan Thế A, Nguyễn Trường V và Nguyễn Phú L về hành vi Đánh bạc, theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự để điều tra làm rõ.

Trong quá trình điều tra còn chứng minh được vào ngày 31/10/2020 tại ấp L, xã L, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh còn có 03 trận gà khác các đối tượng tham gia đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự cụ thể như sau:

Trận gà thứ nhất: Gà trống điều của S đá với gà trống chuối của P. Đồng thời, P làm biện gà và trọng tài để thu tiền xâu, tỷ lệ cá cược trận này là 10 ăn 8,5, bên gà của S chấp bạc, nghĩa là gà của S thắng thì chỉ thắng được 85% số tiền cá cược, nếu thua S sẽ thua 100% số tiền cá cược. S và P cá cược tiền thắng thua trong sổ là 2.000.000 đồng. Kết quả gà của S thắng nên P thu tiền xâu 100.000 đồng và chung tiền thắng cược cho S là 1.600.000 đồng.

Cũng trong trận gà này, L theo bên gà của P nhận cá cược thắng thua ngoài sổ không thông qua P với hai người đàn ông ở xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh theo bên gà của S là người tên K với số tiền 2.000.000 đồng và người tên H số tiền 1.000.000 đồng. Kết quả L thua số tiền 2.550.000 đồng.

Trận gà thứ hai: Hai chủ gà đem hai con gà trống đá đến điểm đá gà của P tự cáp và đồng ý đánh bạc thắng thua trong sổ với số tiền 2.000.000 đồng thông qua P nhưng P không nhớ là ai, địa chỉ ở đâu, P làm biện gà và trọng tài để thu tiền xâu. Sau khi có kết quả thắng thua, P thu tiền xâu bên thắng cược được số tiền 200.000 đồng.

Trận gà thứ ba: P cũng làm biện gà và trọng tài để thu tiền xâu bên thắng cược, trận gà này diễn ra giữa gà trống đá màu lông vàng của Nguyễn Thanh N, sinh năm 1994, ngụ ấp R, xã N, huyện , tỉnh Trà Vinh; Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1983, ngụ ấp 16, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh; Trịnh Vũ P3, sinh năm 1980 và Thạch H, sinh năm 1996, cùng ngụ ấp C, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh đồng ý đá đồng với gà trống điều của Nguyễn Dương L1, sinh năm 1996, ngụ ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh. Số tiền thắng thua trong sổ 2.000.000 đồng, khi đã thống nhất thì bên gà của N, Đ, H và P3 do Đ quấn hai cây cựa bằng kim loại vào chân gà, N thả cho gà đá, gà bên L1 do L1 tự quấn hai cây cựa bằng kim loại vào chân gà và thả gà cho đá.

Tham gia đánh bạc bên gà của N, Đ, H và P gồm: N số tiền 300.000 đồng, Đ số tiền 500.000 đồng, H số tiền 500.000 đồng và P3 số tiền 300.000 đồng, còn lại 400.000 đồng do P gom của những đối tượng khác tham gia đánh bạc nhưng không nhớ được là những ai để đủ số tiền cá cược 2.000.000 đồng trong sổ. Phía bên gà của L1 do L1 tham

gia đánh bạc số tiền 2.000.000 đồng. Khi trận gà đang diễn ra chưa có kết quả thắng thua thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Đối với các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc gồm: Lê Đình P1, Trần Thanh N, Phạm Thanh H, Trương Văn O, Nguyễn Dương L1, Trịnh Vũ P3, Thạch H và Nguyễn Văn Đ có hành vi đánh bạc nhưng số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Đánh bạc nên Công an huyện Duyên Hải ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Riêng các đối tượng đã có tiền sự về hành vi đánh bạc nhưng đã hết thời hiệu được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính là Huỳnh Văn T1, Nguyễn Thanh T2 và Nguyễn Thanh N có hành vi đánh bạc nhưng số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Đánh bạc nên Công an huyện Duyên Hải ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1984, ngụ khóm 3, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh có hành vi nhận giữ tiền xâu các trận gà dùm cho P và P hứa có tiền sẽ cho Q tiền tiêu xài nhưng P chưa cho tiền Q lần nào nên không xem xét xử lý.

Theo lời trình bày của Phan Thế A có một người thanh niên là bạn của P tham gia đánh bạc với số tiền 10.000.000 đồng qua A, số tiền đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc nhưng chưa xác định được người thanh niên này là ai nên khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Qua điều tra các bị can còn thừa nhận đã nhận tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng của nhiều đối tượng lạ mặt không biết tên và địa chỉ, Cơ quan điều tra chưa xác định được là những ai nên khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKS, ngày 03/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Việt P, Nguyễn Văn S về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự và Phan Thế A, Nguyễn Trường V, Nguyễn Phú L về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Việt P khai nhận: Vào lúc 12 giờ ngày 31/10/2020, tại khu đất trống thuộc ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh, bị cáo là người chuẩn bị các dụng cụ đá gà, trung gian nhận tiền cá cược và làm trọng tài, số tiền bị cáo chịu trách nhiệm về hành vi đánh bạc là 73.800.000 đồng, ngoài ra bị cáo còn nhận tiền xâu 03 trận gà số tiền là 4.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn khai nhận: Vào ngày 31/10/2020, tại khu đất trống thuộc ấp , xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh, bị cáo tham gia cá cược đá gà ăn thua bằng tiền, số tiền bị cáo chịu trách nhiệm về hành vi đánh bạc là 155.800.000 đồng. Ngoài ra bị cáo còn

tham gia cá cược 01 trận gà khác số tiền 2.000.000 đồng, kết quả gà bên bị cáo thắng, sau khi trừ tiền xâu bị cáo nhận số tiền là 1.600.000 đồng.

Bị cáo Phan Thế A khai nhận: Vào ngày 31/10/2020, tại khu đất trống thuộc ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh, bị cáo làm trung gian nhận tiền của các con bạc tham gia đá gà ăn thua bằng tiền rồi giao lại cho bị cáo P, số tiền bị cáo chịu trách nhiệm về hành vi đánh bạc là 36.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Trường V khai nhận: Vào ngày 31/10/2020, tại khu đất trống thuộc ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh, bị cáo làm trung gian nhận tiền của các con bạc tham gia đá gà ăn thua bằng tiền rồi giao lại cho bị cáo P, số tiền bị cáo chịu trách nhiệm về hành vi đánh bạc là 28.800.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Phú L khai nhận: Vào ngày 31/10/2020, tại khu đất trống thuộc ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh, bị cáo làm trung gian nhận tiền của các con bạc tham gia đá gà ăn thua bằng tiền rồi giao lại cho bị cáo P, số tiền bị cáo chịu trách nhiệm về hành vi đánh bạc là 7.200.000 đồng. Ngoài ra bị cáo còn tham gia cá cược 01 trận gà khác với số tiền là 3.000.000 đồng, kết quả bị cáo thua số tiền là 2.550.000 đồng.

Các tờ tường trình, các biên bản ghi lời khai, các biên bản hỏi cung các bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, các bị cáo thống nhất nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Võ Tấn Lợi đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như bản cáo trạng đã nêu; sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Việt P, Nguyễn Văn S, Phan Thế A, Nguyễn Trường V, Nguyễn Phú L phạm tội *"Đánh bạc"*.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt P số tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S số tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Thế A số tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường V số tiền từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú L số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Việt P, Nguyễn Văn S, Phan Thế A, Nguyễn Trường V, Nguyễn Phú L nói lời sau cùng: Các bị cáo thừa nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức đá gà ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, các bị cáo có tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Việt P, Nguyễn Văn S, Phan Thế A, Nguyễn Trường V, Nguyễn Phú L khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt quả tang và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào lúc 12 giờ 50 phút ngày 31/10/2020, tại khu đất trống thuộc ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh, công an huyện Duyên Hải bắt quả tang Nguyễn Việt P đang làm trọng tài cho các con bạc tham gia cá cược đá gà ăn thua bằng tiền. Qua điều tra đã chứng minh được bị cáo Nguyễn Việt P tham gia đánh bạc số tiền 73.800.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn S tham gia đánh bạc số tiền 155.800.000 đồng, bị cáo Phan Thế A tham gia đánh bạc số tiền 36.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Trường V tham gia đánh bạc số tiền 28.800.000 đồng, bị cáo Nguyễn Phú L tham gia đánh bạc số tiền 7.200.000 đồng.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Việt P, Nguyễn Văn S phạm tội *"Đánh bạc"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự và Phan Thế A, Nguyễn Trường V, Nguyễn Phú L phạm tội *"Đánh bạc"* quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai cho các bị cáo.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến

hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an, làm xôn xao dư luận trong quần chúng nhân dân, đi ngược lại chủ trương của Đảng và Nhà nước về xây dựng gia đình văn hóa, xã văn hóa - nông thôn mới. Pháp luật nhà nước ta nghiêm cấm đánh bạc trái phép, ăn thua bằng tiền dưới bất kỳ hình thức nào nhằm thu lợi bất chính. Bởi vì đánh bạc là một tệ nạn xã hội, từ việc đánh bạc có thể dẫn đến nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, có sức khỏe, lẽ ra các bị cáo phải biết chọn công việc chính đáng để có thu nhập nuôi sống bản thân và giúp ích cho gia đình, nhưng với bản tính thích hưởng thụ và hám lợi từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền nên đã tụ tập đá gà sát phạt nhau; từ những tư tưởng và suy nghĩ đó đã dẫn các bị cáo đến con đường phạm tội. Trong khi thực hiện hành vi, bị cáo nhận biết được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình. Để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, do đó không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền để xử phạt các bị cáo cũng đủ sức răn đe cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Các bị cáo Nguyễn Việt P, Nguyễn Văn S, Phan Thế A, Nguyễn Trường V, Nguyễn Phú L không có tình tiết tăng nặng.

- Bị cáo Nguyễn Trường V có 01 tiền án về tội *"Đánh bạc"*, đến nay chưa chấp hành xong là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Các bị cáo Nguyễn Việt P, Nguyễn Văn S trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã tự nguyện chủ động nộp lại đầy đủ số tiền đánh bạc và thu lợi bất chính; các bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi cha mẹ già và các con nhỏ; bị cáo P có người thân có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Các bị cáo Phan Thế A, Nguyễn Trường V, Nguyễn Phú L trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo A, L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo A có người thân có công với cách

mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với tiền Việt Nam 159.700.000 đồng các bị cáo Nguyễn Việt P, Nguyễn Văn S tự nguyện giao nộp *(bị cáo Phục nộp 4.000.000 đồng, bị cáo Sáng nộp 155.700.000 đồng)*. Đây là số tiền dùng để đánh bạc và thu lợi bất chính; Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa loại 05 kg, đã qua sử dụng; 25 cặp cựa bằng kim loại dùng để quấn vào chân gà đá; 01 tấm nhựa hình chữ nhật, kích thước 50 x 62cm; 01 lưới nhựa màu đen, loại lưới lan, kích thước 5,5 x 7,5m thu giữ khi bắt quả tang. Đây là công cụ các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc, hiện không còn giá trị sử dụng; Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màn hình cảm ứng, màu xám, đã qua sử dụng; 01 sim điện thoại di động số 0981.090.906, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu xanh đen, loại bàn phím, đã bị nứt vỡ phần đầu dưới màn hình, đã qua sử dụng; 01 sim điện thoại di động số 0979.900.233, đã qua sử dụng là tài sản của các bị cáo P, S. Đây là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc đánh bạc, hiện còn giá trị sử dụng; Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Việt P, Nguyễn Văn S, Phan Thế A, Nguyễn Trường V, Nguyễn Phú L mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng.

[8] Xét ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 35 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt P phạm tội *"Đánh bạc"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt P số tiền 60.000.000 *(sáu mươi triệu)* đồng.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 35 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội *"Đánh bạc"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S số tiền 60.000.000 *(sáu mươi triệu)* đồng.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phan Thế A phạm tội *"Đánh bạc"*.

Xử phạt bị cáo Phan Thế A số tiền 25.000.000 *(hai mươi lăm triệu)* đồng.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 35 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường V phạm tội *"Đánh bạc"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường V số tiền 30.000.000 *(ba mươi triệu)* đồng.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú L phạm tội *"Đánh bạc"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú L số tiền 20.000.000 *(hai mươi triệu)* đồng.

6. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 *(một)* điện thoại di động hiệu Iphone 11, màn hình cảm ứng, màu xám, đã qua sử dụng.

+ 01 *(một)* sim điện thoại di động số 0981.090.906, đã qua sử dụng.

+ 01 *(một)* điện thoại di động hiệu NOKIA, màu xanh đen, loại bàn phím, đã bị nứt vỡ phần đầu dưới màn hình, đã qua sử dụng.

+ 01 *(một)* sim điện thoại di động số 0979.900.233, đã qua sử dụng.

+ Tiền Việt Nam 159.700.000 *(một trăm năm mươi chín triệu bảy trăm nghìn)* đồng.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 *(một)* cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa loại 05 kg, đã qua sử dụng.

+ 25 *(hai mươi lăm)* cặp cựa bằng kim loại dùng để quấn vào chân gà đá.

+ 01 *(một)* tấm nhựa hình chữ nhật, kích thước 50 x 62cm.

+ 01 *(một)* lưới nhựa màu đen, loại lưới lan, kích thước 5,5 x 7,5m.

7. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Việt P, Nguyễn Văn S, Phan Thế A, Nguyễn Trường V, Nguyễn Phú L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng.

8. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Yên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- STP tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- Công an huyện Duyên Hải;
- Chi cục THADS huyện Duyên Hải;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.